

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 265/2017/HS-ST
Ngày 08-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đảm
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yên là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh An – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 264/2017/TLST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 304/2017/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết N, sinh năm 1972; tại: tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký thường trú: số nhà 42 khu 4, thị trấn DD, huyện TT, tỉnh Thái Bình; tạm trú: Phòng 103 nhà Nghỉ Linh Đan, khu phố TP, phường TB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1930 và bà Nguyễn Thị H1, (đã chết); vợ Phạm Ánh D, sinh năm 1979, có 01 con sinh năm 1999; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 19/01/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động, tạo việc làm tỉnh Bình Dương, chấp hành xong ngày 27/4/2017; nhân thân: Ngày 01/6/2012 bị Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động, tạo việc làm tỉnh Bình Dương; bị bắt, tạm giam từ ngày 29 tháng 6 năm 2017 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; nơi thường trú: 28 Nguyễn Văn Vĩnh, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Ông Đinh Minh C, sinh năm 1950; nơi thường trú: Xóm Tân Triều, xã Tân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1971; thường trú: Số 70, khu phố Chợ, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2017 N điều khiển xe mô tô biển số 37H2 – 0473 đến khu vực quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh mua 01 bịch hêrôin màu trắng của người đàn ông tên Th (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000 đồng rồi cất giấu vào bên trong cốp xe mô tô. Sau đó Ngọc về thị xã Dĩ An thuê phòng 103 nhà Nghỉ Linh Đan, khu phố TP, phường TB. Tại đây, N dùng dao lam cắt nhỏ cục hêrôin ra sử dụng một ít, số còn lại N bỏ vào 10 đoạn ống hút nhựa giấu vào vạt áo khoác Jean màu xanh trắng của N để sử dụng. Tối ngày 27/6/2017, ngày 28/6/2017 và ngày 28/6/2017 và sáng ngày 29/6/2017 Ngọc sử dụng hết số hêrôin bỏ trong 06 đoạn ống hút. Đến 12 giờ 30 phút ngày 29/6/2017 N điều khiển xe mô tô biển số 37H2-0473 và mang theo 04 đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu bên trong chứa hêrôin giấu trong vạt áo khoác N đang mặc đi từ nhà nghỉ Linh Đan đến trước quán cà phê “Chiều Tím” thuộc khu phố BD, phường BH, thị xã TA, tỉnh Bình Dương để tìm bạn thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp Công an phường Bình Hòa, thị xã Thuận An tuần tra phát hiện Nguyễn Viết N có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện trong vạt áo khoác bên phải của N đang mặc có 04 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chất mà trắng nghi là hêrôin nên lực lượng công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số tang vật trên.

Kết luận giám định số 315/MT-PC54 ngày 03/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng gửi giám định có trọng lượng 0.2249 gam có hêrôin, hàm lượng 62,41%. Trọng lượng hêrôin trong 0,2249 gam mẫu là 0,1404 gam.

Đối với người đàn ông tên Th không rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho N, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Bà Nguyễn Thị L là chủ nhà nghỉ Linh Đan không biết N sử dụng hêrôin, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An không xử lý.

Đối với xe mô tô hai bánh, kiểu dáng sirius biển số 37H2 – 0473, nhãn hiệu HD Motor, số loại 110, dung tích xilanh 109cm³, số máy VTT43JL1P52FMH007836, số khung RRKWCH2UMAXK07836 N khai mượn của người bạn tên M không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh. Giám định số khung, số máy xe mô tô trên không xác định chủ sở hữu. Xác minh chủ sở hữu theo biển số xe 37H2 – 0473 là của ông Đinh Minh C đứng tên chủ sở hữu xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu JIULONG, biển số 37H2-0473, số máy 150FMG-00457106, số khung PCG001YT-004806, ông C đã bán xe mô tô này nhưng không nhớ rõ bán cho ai. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 288/QĐ-KSĐT ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Viết N về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194, điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14

ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội khóa XIV thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội, đề nghị xử phạt bị cáo xử phạt bị cáo Nguyễn Viết N mức hình phạt tù 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù đến 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù; Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L, ông Đinh Minh C trong quá trình điều tra không có ý kiến gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Viết N đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/6/2017 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp Công an phường Bình Hòa, thị xã Thuận An tuần tra phát hiện Nguyễn Viết N đang ngồi xe mô tô biển số 37H2-0473 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện trong vật áo khoác bên phải của N đang mặc có 04 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chất màu trắng nghi là hêrôin nên lực lượng công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số tang vật trên. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội khóa XIV quy định về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 đối với tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’ quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội khóa XIV quy định về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Viết N.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 19/01/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động, tạo việc làm tỉnh Bình Dương.

Về nhân thân: Ngày 01/6/2012 bị Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động, tạo việc làm tỉnh Bình Dương.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với biển số xe 37H2-0473 không còn giá trị sử dụng và mẫu chất màu trắng gửi giám định có trọng lượng 0.2249 gam có hêrôin, hàm lượng 62,41%. Trọng lượng hêrôin trong 0,2249 gam mẫu là 0,1404 gam, trọng lượng sau giám định 0,1136 gam là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hai bánh, kiểu dáng sirius biển số 37H2 – 0473, nhãn hiệu HD Motor, số loại 110, dung tích xilanh 109cm³, số máy VTT43JL1P52FMH007836, số khung RRKWCH2UMAXK07836 Ngọc khai mượn của người bạn tên M không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh. Giám định số khung, số máy xe mô tô trên không xác định chủ sở hữu. Xác minh chủ sở hữu theo biển số xe 37H2 – 0473 là của ông Đinh Minh C đứng tên chủ sở hữu xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu JIULONG, biển số 37H2-0473, số máy 150FMG-00457106, số khung PCG001YT-004806, ông C đã bán xe mô tô này nhưng không nhớ rõ bán cho ai. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật nên nhưng đến nay vẫn không có ai liên hệ giải quyết nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với người đàn ông tên Th không rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho Ng, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Bà Nguyễn Thị L là chủ nhà nghỉ Linh Đan không biết N sử dụng hêrôin, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An không xử lý.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội khóa XIV quy định về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết N 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 6 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 315/MT-PC54, trọng lượng sau giám định 0,1136 gam; 01 biển số xe 37H2 -0473.

Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe mô tô số máy VTT43JL1P52FMH007836, số khung RRKWCH2UMAXK07836.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2017)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Viết N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm